

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ

2. Ông Nguyễn Duy Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 135/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn N - sinh ngày 18 tháng 01 năm 1995 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hà Văn H (đã chết) và bà Lê Thị H1 - sinh năm 1966; bị cáo có vợ Vi Thị H2- sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 12/6/2023 chuyển tạm giam ngày 18/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/6/2023 tại tổ 21, khu M, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của N 01 gói giấy có đặc điểm là gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa 2 gói giấy đều có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ kèm thẻ sim

số thuê bao 0981.599.654 và số tiền 391.000 đồng. Ngay tại nơi kiểm tra, N tự khai nhận đây là ma túy loại Heroine N mua về để sử dụng cho bản thân.

Ngày 12/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng thu giữ của N. Tại Bản kết luận giám định số 804/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,160 gam, loại Heroin, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và N định số 57/2022/NĐ-Cp ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất"*.

Hoàn trả lại đối tượng giám định 0,107 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn N khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, N đi bộ một mình đến khu vực vòng xuyên gần bên xe thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, N có gặp và mua của một người đàn ông tên là Thắng, khoảng hơn 40 tuổi (N không biết địa chỉ ở đâu) 02 gói ma túy Heroine đều được gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng, có dòng kẻ với giá 500.000 đồng. Sau đó N đi bộ đến đoạn đường vắng người gần đó rồi lấy 01 gói ma túy mở ra tách lấy 01 phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại N gói lại như cũ rồi cất vào túi áo ngực bên phải đang mặc. Sau đó N bắt xe khách đi lên thành phố V, tỉnh Phú Thọ để xin việc làm. Khi đi đến khu vực cây xăng thuộc phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, N xuống đi bộ được một đoạn thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 12/6/2023 tại Công an thành phố V đối với N kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho N ngày 12/6/2023, do N không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/6/2023 của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã chuyển Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo.

Ngày 17/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hà Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự và ra Lệnh tạm giam đối với bị can.

Cáo trạng số 124/CT-VKS-VT ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị can Hà Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N khai nhận như sau: Cáo trạng truy tố hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo cất giữ 0,160 gam ma túy, heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an kiểm tra thu giữ. Bị cáo không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của người đàn ông tên Thắng bán ma túy cho bị cáo và cũng không có tài liệu, chứng cứ gì, không ai biết việc Thắng bán ma túy cho bị cáo. Khi bị bắt ngoài số ma túy bị tạm giữ, bị cáo còn bị tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ kèm thẻ sim số thuê bao 0981.599.654 và số tiền 391.000 đồng. Đây là điện thoại và tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì khác có giá trị. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã Liềm Phú, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố, trình bày bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Hà Văn N từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 12/6/2023.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu của bị cáo Hà Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 08/9/2023 và số tiền 391.000đ (Ba trăm chín mươi một nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000344 ngày 08/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để nộp ngân sách nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Hà Văn N: 0,107 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được để trong bì niêm phong số 804/KL-KTHS ngày 15/6/2023 đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim số thuê bao 0981.599.654 để tiêu hủy. (Có tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ ngày 08/9/2023).

- *Về án phí*: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn N do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng*:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/6/2023 tại tổ 21, khu M, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Hà Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,160 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Hà Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho N ngày 12/6/2023, do N không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/6/2023 của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã chuyển Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm, buộc bị cáo chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét tính chất mức độ

nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đề N là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, bị cáo có tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ và số tiền 391.000 đồng đang bị tạm giữ không liên quan đến tội phạm nên cần áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu đối với tài sản trên của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[5]. Về vật chứng và tài sản, đồ vật bị tạm giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm:

Đối với 0,107 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong bì số 804/KLGĐ ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là ma túy Heroine của N để sử dụng cho bản thân là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ kèm thẻ sim số thuê bao 0981.599.654 và số tiền 391.000 đồng đang bị tạm giữ do 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ và số tiền 391.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên đã bị áp dụng hình phạt bổ sung còn thẻ sim số thuê bao 0981.599.654 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hà Văn N thuộc đối tượng hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Phạt Hà Văn N 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 12/6/2023.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu của bị cáo Hà Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 08/9/2023 và số tiền 391.000đ (Ba

trăm chín mươi một nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000344 ngày 08/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để nộp ngân sách nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Hà Văn N: 0,107 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được để trong bì niêm phong số 804/KL-KTHS ngày 15/6/2023 đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim số thuê bao 0981.599.654 để tiêu hủy. (Có tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 08/9/2023).

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn N.

- *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ điều 331 và khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Việt Trì;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hà Thu Hiền